

Số: 5224 /TCT-TNCN
V/v xử lý việc chậm nộp tiền thuế.

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2010

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Cà Mau.

Trả lời công văn số 1036/CT-TNCN ngày 01/11/2010 của Cục Thuế tỉnh Cà Mau về việc xử lý việc chậm nộp tiền thuế. Vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điểm 1, 2, Mục II, Phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“1.2.1. Việc khấu trừ đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công được thực hiện hàng tháng. Cơ quan trả thu nhập căn cứ vào tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công thực trả cho người lao động, thực hiện tạm giảm trừ gia cảnh cho đối tượng nộp thuế, người phụ thuộc theo đăng ký của đối tượng nộp thuế. Trên cơ sở thu nhập còn lại và biểu thuế lũy tiến từng phần, cơ quan trả tính thuế và khấu trừ số thuế đã tính để nộp ngân sách nhà nước.”

“2.1.2. Trường hợp hàng tháng tổ chức, cá nhân trả thu nhập có tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ theo từng loại tờ khai thấp hơn 5 triệu đồng thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khai, nộp tờ khai thuế theo quy...”

“2.1.3. Các tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập phải khấu trừ thuế không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không có khấu trừ thuế, có trách nhiệm khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo quy định...”

- Tại tiết 1.2, Điểm 1, Mục II, Phần B Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt đối với hành vi chậm nộp tiền thuế:

“Nộp thiếu tiền thuế do khai sai số thuế phải nộp, số thuế được miễn, số thuế được giảm, số thuế được hoàn của các kỳ kê khai thuế trước, nhưng người nộp thuế đã phát hiện ra sai sót và tự giác nộp đủ số tiền thuế thiếu vào Ngân sách Nhà nước trước thời điểm nhận được quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”

- Tại tiết 1.1, Điểm 1, Mục III, Phần B Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn:

“Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, tăng số thuế được miễn, giảm, nhưng người nộp thuế đã ghi

chép kịp thời, đầy đủ, trung thực các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hoá đơn, chứng từ khi lập báo cáo tài chính, quyết toán thuế.”

- Tại điểm 2, Mục I, Phần C Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Trường hợp người nộp thuế tính thuế, thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế.”

Căn cứ các hướng dẫn trên thì:

- Hàng tháng (hoặc hàng quý), tổ chức, cá nhân trả thu nhập có trách nhiệm phải thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo đúng chế độ quy định đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công thực trả cho người lao động và thực hiện quyết toán thuế khi kết thúc năm. Tổ chức, cá nhân trả thu nhập phải chịu trách nhiệm về việc kê khai, nộp thuế. Trường hợp trong tháng (hoặc trong quý), tổ chức, cá nhân trả cho các cá nhân các khoản thu nhập có phát sinh khấu trừ thuế, nếu tổ chức, cá nhân trả thu nhập không khấu trừ thuế theo quy định thì bị xử phạt đối với hành vi chậm nộp tiền thuế; khai sai số thuế. Thời gian tính phạt chậm nộp thuế; khai sai số thuế đối với trường hợp kê khai thuế tháng (hoặc quý) được tính từ ngày tiếp theo ngày cuối cùng của thời hạn kê khai, nộp thuế tháng (hoặc quý).

- Trường hợp sau khi quyết toán thuế, tổ chức, cá nhân trả thu nhập phát hiện ra sai sót trong kê khai thuế tháng (hoặc quý) và quyết toán thuế nên đã tự lập tờ khai bổ sung làm tăng số thuế phải nộp trước khi có quyết định kiểm tra, thanh tra thuế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập bị xử phạt chậm nộp tiền thuế; khai sai số thuế theo quy định. Thời gian tính phạt chậm nộp thuế; khai sai số thuế được tính từ ngày tiếp theo ngày cuối cùng của thời hạn kê khai, nộp quyết toán thuế đến khi kê khai, nộp bổ sung quyết toán thuế.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Cà Mau được biết và đề nghị Cục Thuế xem xét để xử lý đối với trường hợp cụ thể theo quy định. *hu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế - TCT (2b);
- Lưu VT, TNCN (2b).6

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lê Hồng Hải